



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM BẾN TRE**

Số: 77/23/CBTT-DBT

BEPHARCO

V/v tiếp nhận Quyết định của Cục thuế Bến Tre

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. HCM, ngày 29 tháng 6 năm 2023

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE
2. Mã chứng khoán: DBT
3. Địa chỉ trụ sở chính: 6A3, quốc lộ 60, phường Phú Tân, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
4. Văn phòng đại diện tại TP HCM: số 11, đường Nguyễn Trọng Quyền, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, TP HCM.
5. Điện thoại: 028 3622 0205.
6. Người công bố thông tin: ông Nguyễn Khắc Hanh
7. Nội dung của thông tin công bố:
 - Ngày 29/6/2023, Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre đã nhận Quyết định số 591/QĐ-CTBTR ngày 26/6/2023 về xử phạt vi phạm hành chính của Cục thuế tỉnh Bến Tre.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại địa chỉ: <https://bepharco.com/quan-he-co-dong/co-dong>. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT.



NGUYỄN KHẮC HANH

Số: 951/QĐ-CTBTR

Bến Tre, ngày 26 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 16 tháng 6 năm 2023 giữa Trưởng Đoàn thanh tra thuế thuộc Cục Thuế tỉnh Bến Tre và Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre theo Quyết định số 792/QĐ-CTBTR ngày 15 tháng 05 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bến Tre về việc thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-CTBTR ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bến Tre về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 6A3, Quốc lộ 60, Phường Phú Tân, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Mã số thuế doanh nghiệp: 1300382591.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1300382591 do Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp lần đầu ngày.



05/07/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 10/4/2023.

Người đại diện theo pháp luật: Phạm Thứ Triệu. Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

3. Quy định tại khoản 1 và 2, Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ “Quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn”.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

Phạt về hành vi khai sai (theo tỷ lệ 20% trên số thuế truy thu) là 31.377.584 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi một triệu, ba trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm tám mươi bốn đồng*), trong đó:

- Phạt về hành vi khai sai thuế TNDN (tiểu mục 4254) là: 6.720.000 đồng.

- Phạt về hành vi khai sai thuế TNCN (tiểu mục 4268) là: 24.657.584 đồng.

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế: 156.887.921 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm tám mươi bảy nghìn, chín trăm hai mươi một đồng*), trong đó:

+ Truy thu thuế TNDN (tiểu mục 1052) là: 33.600.000 đồng. Trong đó: Năm 2020 là: 27.000.000 đồng, năm 2021 là: 6.600.000 đồng.

+ Truy thu thuế TNCN (tiểu mục 1001) là: 123.287.921 đồng. Trong đó: Năm 2020 là: 80.844.841 đồng, năm 2021 là: 2.580.000 đồng, năm 2022 là: 39.863.080 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế: 28.153.208 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi tám triệu, một trăm năm mươi ba nghìn, hai trăm lẻ tám đồng*), trong đó:

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN (tiểu mục 4918) là: 7.391.700 đồng.

+ Tiền chậm nộp thuế TNCN (tiểu mục 4917) là: 20.761.508 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 15/6/2023. Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 15/6/2023 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và phạt (nêu trên) vào Ngân sách nhà nước theo quy định.

Công ty đã nộp đủ số tiền thuế truy thu và tiền phạt, tiền chậm nộp nêu trên vào ngân sách nhà nước tại ngày 15/6/2023 như sau:

Số chứng từ 6563

Số tiền 33.600.000 đồng.

Số chứng từ 6560+6561+6562

Số tiền 123.287.921 đồng.

Số chứng từ 6564+6565

Số tiền 28.153.208 đồng.

Số chứng từ 6566+6567

Số tiền 31.377.584 đồng

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được giao và gửi đến:

1. Giao cho Ông Phạm Thứ Triệu là người đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre phải nộp tiền phạt tại Điều 1 Quyết định này vào tài khoản số 7111 mở tại Văn phòng Kho bạc Nhà nước tỉnh Bến Tre trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Bến Tre để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kế khai và kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 2 để tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, TTKT2.Ng6.

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



[Signature]
Dương Mai Hương